TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **994**/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 26 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1560/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phùng Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ liên lạc: 24A2, Tổ 15, Khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Ông Phùng Công Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ liên lạc: 24A2, Tổ 15, Khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phùng Thị H và ông Phùng Công Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị H và ông Phùng Công Ththuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.
- Về nợ chung: Không đặt ra giải quyết.
- Về án phí: Bà Phùng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự hòa giải thành là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 007803 ngày

21/06/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả bà H 150.000 đồng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- UBND huyện B TP. H.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mộng Hà